**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN HỌC: TOÁN - LỚP 5**

**Tên bài dạy: SO SÁNH CÁC SỐ THẬP PHÂN (Tiết 1)**

**Tiết chương trình: 29**

**Thời gian dạy: 17/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách so sánh hai số thập phân và biết sắp xếp các số thập phân theo thứ tự từ bé đến lớn (hoặc ngược lại).

- Thực hành sử dụng số thập phân trong đọc, viết các số đo đại lượng.

- HS làm được các bài tập liên quan đến việc so sánh STP.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU ( 5 phút)** | |
| - HS quan sát tranh rồi cho biết:  + Bạn Voi đang nói gì?  - GV gợi vấn đề: So sánh tuổi thọ trung bình của người dân ở hai nước, ví dụ Thái Lan và Việt Nam rồi cho biết ờ nước nào trong hai nước vừa nêu người dân có tuổi thọ trung bình cao hơn?  Muốn vậy hãy *so sánh* hai số thập phân 73,56 và 74,35.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - Voi nêu: Đọc bảng rồi thảo luận về tuổi thọ trung bình của người dân một số nước năm 2014. |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC ( 30 phút)** | |
| **\* Cách tiến hành:**  **1. So sánh 7,3 và 6,5**  - GV HD HS thực hiện lần lượt các thao tác:  + Phân tích cấu tạo số 7,3 và 6,5 (nhận biết phần nguyên và phần thập phân của từng số). HS hoàn thành bảng như trong SGK.  + HS nhận biết: Đây là hai số thập phân có phần nguyên khác nhau, và 7 > 6 nên 7,3 > 6,5.  - GV hướng dẫn HS cách so sánh hai số thập phân theo bảng phân tích số; gợi ý cho 1 HS nêu kết luận và viết (hoặc chiếu) lên bảng.  **2. So sánh 5,329 và 5,371**  - Đây là hai số thập phân có phần nguyên bằng nhau.  - Yêu cầu HS lần lượt so sánh từng cặp chữ số ở phần thập phân trên cùng một hàng (kể từ trái qua phải), cho đến khi xuất hiện cặp chữ số đầu tiên khác nhau.  - GV gợi ý cho HS nêu kết luận và viết (hoặc chiếu) lên bảng:  - G V quay lại bức tranh khởi động, yêu cầu HS so sánh tuồi thọ trung bình của người dân ở hai nước: Thái Lan và Việt Nam.  => GV chốt lại cách so sánh hai số thập phân. | - HS hoàn thành bảng.  - HS nêu: Nếu phần nguyên của hai số thập phân mà khác nhau thì số thập phân nào có phần nguyên lớn hơn sẽ lớn hơn.  - HS thực hiện: 3 = 3; 2 <7.  Kết luận 5,329 < 5,371 hay 5,371 > 5.329.  - Nếu phần nguyên của hai số thập phân mà bằng nhau, thì thực hiện các thao tác sau:  + So sánh lần lượt từng cặp chữ số ở phần thập phân trên cùng một hàng (kể từ trái qua phải), cho đến khi xuất hiện cặp chữ số đầu tiên khác nhau.  + Ở cặp chữ số khác nhau đó, chữ số nào lớn hơn thì số thập phân chứa chữ số đó lớn hơn.  - Nếu hai số thập phân có cả phần nguyên và phần thập phân đều bằng nhau thì hai số đó bằng nhau.  - HS thực hiện so sánh. |
| **3. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 1:** - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân sau đó đổi vở kiểm tra trong N2.  - GV chấm 1 số bài, nhận xét chung.  => Củng cố cách so sánh hai STP.  **Bài 2**  a) Tìm số lớn nhất.  Tìm số bé nhất:  b, Từ việc xác định được số lớn nhất, số bé nhất, HS xếp các số thập phân đã cho theo thứ tự từ lớn đến bé.  - GV chấm bài, chốt kiến thức. | - HS so sánh số thập phân rồi chọn dấu (>, <, =) thích hợp cho mồi chỗ trống.  - HS đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - HS quan sát phần nguyên và phần thập phân của mỗi số thập phân đã cho và nhận thấy số 20,61 là số thập phân lớn nhất vì có phân nguyên lớn nhất.  HS nhận thấy các số 2,601; 2,610; 2,061 đều có phần nguyên là 2 nên phải so sánh phần thập phân của các số đó. Từ đó, HS tìm ra số 2,061 là số thập phân bé nhất.  - HS tự làm VBT. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………